

**Tất cả mọi loài sống là để đi tìm hạnh phúc. Bản năng gốc của mọi loài là tìm kiếm hạnh phúc. Chó mèo vào mùa nóng tìm chỗ mát mà nằm, mùa lạnh kiếm chỗ ấm mà ngủ.**



*Hình minh họa*

Cây lá hướng về phía Đông nên áp phía mặt trời để phát triển, nở hoa. Con người chỉ muốn được vui vẻ như người thông minh mà không tránh mặt những người giận ghét mình.

Trong tất cả mọi loài, kể cả loài trời (chính thiên), con người là loài có khả năng cao nhất để tìm ra hạnh phúc tối cao. Thế nhưng, cũng chính con người gây khổ cho đồng loại và các loài khác như u nhọt, cũng vì chính những khả năng đó được sử dụng theo chiều hướng sai lầm.

Theo đạo Phật, công cuộc tìm kiếm hạnh phúc thật đơn giản nhưng đầy khó khăn, vì người ta thường hay lầm tưởng: cái nguyên nhân gây ra khổ đau thì lầm tưởng đó là hạnh phúc. Con đường đi đến hạnh phúc, con đường này, nghĩa là hạnh phúc, hoàn hảo từ lúc đầu, hoàn hảo ở chỗ ngay giờ, và hoàn hảo ở chỗ ngay cuối cùng, đường tóm tắt trong bài kệ truy vấn đời thì như ngạn ngữ của xa xưa trong khu rừng mù của loài người, đường Đức Phật Thích-ca nói là:

Các xú u ác ch làm  
Tốt thì nên hãy vui làm  
Tốt thanh tịnh tâm ý  
Là lời của Phật nói.

### 1. Các xú u ác ch làm

Làm điều xú u ác thì có ngay khổ đau, vì tạo nhân khổ đau cho chính mình và cho người thì phải chịu quả khổ đau.

- Ngay khi làm một điều xú u ác, ngay nơi tâm mình đã cảm thấy bất an, khó chịu. Như khi muợn làm hại ai thì tâm mình đã có những ý nghĩ độc hại làm ô nhiễm tâm mình trước. Ngay khi muợn người nào một bình an, tâm mình đã một bình an trước.

Ngay khi gieo một nhân xú u ác người ta đã khổ đau. Người ta khổ đau ngay khi có nhân của khổ đau, chứ không đợi nhân này kết thành quả.

Rất nhiều người khi ra trước tòa án thì bắt khóc. Khóc vì họ nhận khi nghe kết luận hành động xú u ác của mình, khi phải đi đến nơi gia đình nên nhận. Thật ra, người đó đã tưởng hình khi làm việc xú u ác, sự hại họ đã hình thành ngay khi làm việc xú u ác. Chứ có điều tâm trí họ không rõ sáng, để thấy rõ như nhận thấy điều đó mà thôi.

Nói chung thì sao con người buồn? Một cách vi tế, con người buồn vì những điều xú u ác tích tụ trong tâm ý mình. Con người buồn vì những tội lỗi của mình. Còn đâu sự rạng rỡ, trong sáng, tươi vui của thời bé thơ? Xưa họ nhận, theo Kinh Khế thì nhân bản, còn đâu sự "nuôi sống bằng hoan hỷ, để có ánh sáng, bay trên không gian, sống trong quang minh" của loài người khi mới từ

Vì sao cõi Quan Âm thiên xuông trái đất này? Người cội, những người đi trên con đường tình hóa, mà rõ nhất là những người Tăng Ni, đau hoan hỷ, sáng láng vì các vị đã và đang thực hiện những việc thiện, những điều tốt đẹp của kiếp người.

- Trong đời sống hàng ngày, nếu chúng ta làm điều xấu ác thì bản người khác trách móc và khinh ghét. Sở dĩ như thế vì ta đã gieo cội và vì bản tính và khuynh hướng của con người. Bản tính con người là hướng đến cái tốt lành, cái thiện, cái đẹp và chân lý. Dù có thế chúng ta không thể hiện được phẩm hạnh lành thiện trong đời mình, những người nào cũng không có tình cảm với điều xấu ác.

Nếu làm điều xấu ác, dù không phạm đến pháp luật, chúng ta cũng tự lo lắng mình ra khỏi xã hội. Bởi vì xã hội, dù một cách vô thức, luôn luôn hướng đến Chân Thiện Mĩ.

- Khuynh hướng với điều thiện khiến con người trở nên phát triển xấu ác và tán dương sự hiện thiện. Thế nên xã hội đã lập ra những hình phạt để trừng phạt những người tạo ra sự xấu ác cho mình và cho người, khiến xã hội một cân bằng trật tự.

Pháp luật là sự mong muốn thực hiện công bằng theo đúng luật nhân quả. Dù nó là nhân tạo nhưng cái nhân tạo đó y theo đúng luật nhân quả mà con người cảm thấy tự nhiên phải có.

- Đúng luật nhân quả là một đúng luật tình cảm hướng chi phối thân tâm cá nhân, và cả mọi cá nhân, tức là xã hội. Theo khoa học, có lẽ phổ thông cũng như phổ biến, không có cái gì xảy ra mà không có nguyên nhân. Phật giáo cũng nói như thế nhưng còn có lẽ phổ biến hơn nữa là phổ biến tâm thức. Tâm thức là thức thức mà hiện giờ và có lẽ mai sau khoa học không thể dò tìm được. Phật giáo nói rằng không có cái gì xảy ra cho thân tâm mà không có nguyên nhân.

Đức kinh Bốn sanh (Jataka), chúng ta sẽ thấy những nguyên nhân thế nào có điều này điều kia trong cuộc đời Đức Phật và những người xung quanh như thế nào.

Không có đúng luật nhân quả thì không có loài người (chánh báo) và thế giới này (y báo), và cũng không có sự cân bằng và công bình cho thế giới này. Nhân quả là sự công bình tuyệt đối. Điều này pháp luật do con người đặt ra cũng không đem lại sự công bình chính xác được.

Chúng ta thấy, một người giỏi một người và một người giỏi một người đều có thể hình ảnh nhau. Chúng ta thấy hai người khác nhau đều có chung một kết quả thể hình ảnh nhau. Thế thì, quả nào mà xã hội không thể bắt người này trở lại, để nhúng nhúng nhân quả sẽ bắt người này trở lại. Chúng ta thấy, người này thì nhúng nhúng vào nhúng nhúng cái gì thì phải một cái gì, thì người này sau phải gặt một cái gì.

Nhân quả với người này thì chúng ta thì chỉ có tin và làm theo. Sáng suốt hơn, chúng ta sẽ dần dần nhận ra một sự kết quả xảy ra trong đời chúng ta là do nguyên nhân nào. Đó là một hoàn hảo, chỉ có một cái gì đó hoàn toàn như Đức Phật mới "biết người này báo nhân quả của ba đời tất cả chúng sinh" (Tri tam thế người này báo trí lực, một trong Mười Lực của một vị Phật).

Chúng ta phải con người, vì nhân quả phát khởi từ tâm ý, nên sẽ sám hối, hối hận lại lại, và nhúng nhúng làm thiện lành, sẽ làm gì mà nhúng nhúng nhân quả xảy ra, thì mới chỉ thấy sự chúng.

## 2. Tất cả thiện hãy vui làm

Nếu như nguyên nhân tiêu cực, xảy ra ác từ từ từ sẽ đem lại nhúng nhúng quả tiêu cực, xảy ra ác; thì người này lại, nhúng nhúng nguyên nhân tích cực, thì thiện lành sẽ đem lại nhúng nhúng quả tích cực, thì thiện lành.

- Ngay khi làm đi từ thiện lành, tâm ý người này ta an vui. Một việc thiện được làm qua ba thành phần thân khẩu ý của con người, cái nhân thiện này sẽ đem lại kết quả tất cả lành cho người này làm, dù kết quả xảy ra bao giờ, chúng ta không biết rõ. Như thế, cuối đời chúng ta là do chúng ta quyết định. Nếu cuối đời này là sự tích từ nhúng nhúng nhân thiện, thân tâm của nhúng nhúng nhân thiện này thì chúng sẽ kết thành quả này chính thân tâm đó.

Trong đời sống bình thường, người này làm thiện lành thì được một người quý mến, xã hội tôn vinh. Sống trong một môi trường có nhiều người quý mến này thì đó là một môi trường hạnh phúc. Sẽ làm đi từ thiện của chúng ta lại có một nhúng nhúng đời người khác, có người bắt buộc làm theo, thì một nhân từ không cho ra một kết quả từ, mà nhiều người từ.

- Với xã hội, thay vì làm đi từ xảy ra ác sẽ bắt trở lại, người này làm đi từ thiện được xã hội tôn

trường, trường học.

Số trường học này vẫn xảy ra trên bình diện vật chất: Người chăm chỉ, tiết kiệm, có lòng tin, có sáng kiến công nghệ thì sẽ được trả lương cao. Người không nói dối thì được người khác tin cậy. Người phẫn vào năm giờ thì có khi bỏ cho người khác.

Ngay cả những điều trên không xảy ra, vì việc làm thiện của mình không ai biết, thì vẫn còn đó luật nhân quả. Chúng có một việc thiện nào, dù như thế nào, mà không sinh ra quả thiện.

Chính nhờ luật nhân quả mà càng ngày chúng ta càng thêm giàu có phước đức, nghĩa là giàu có hạnh phúc. Chúng ta thấy những vị Bồ-tát trong kinh điển, thân thể đẹp đẽ, sáng láng, danh tiếng vang khắp, đức vua tôn quý trong xã hội, có uy tín, nói được nhiều người nghe, có oai đức, làm gì cũng thành công... đó là sự tích tập phước thiện (thiện căn) trong nhiều đời, mà gom lại là tích tập phước và tích tập trí huệ.

Không làm điều xấu ác, đó là chúng ta không tạo cho mình những nguyên nhân của khổ đau. Vui làm điều thiện, đó là chúng ta tạo cho mình những nguyên nhân của hạnh phúc. Nếu gieo trồng những nguyên nhân của hạnh phúc cho mình và cho người, đó là một cuộc sống hạnh phúc, thành tựu.

Già hạnh phúc và bất hạnh, chúng ta luôn luôn có thể chuyển đổi mình, bất chấp hoàn cảnh. Đó là sự tự do của kiếp người.

### 3. Thành tựu tâm ý

Hai điều trên, mà chủ yếu là đưa vào luật nhân quả để hoàn thiện con người mình, nâng cấp cuộc đời mình lên, đây là sự xây dựng hạnh phúc của con đường làm người (nhân đạo). Dù đó là hạnh phúc, những cũng chỉ hạnh phúc tạm thời, vô thường, có sinh có diệt mà người xưa gọi là "phước đức của đời người". Điều thứ ba này thuộc về con đường giải thoát và giác ngộ (Phật đạo), cốt lõi của Phật giáo.

Tất cả mọi tông phái, mọi thế hệ của Phật giáo, đều lấy điếu này làm căn bản cho con đường của mình. Dù đó là thiền định, thiền quán, niệm Phật, trì chú, tụng kinh, tụng niệm xá, sáu ba-la-mật... đều có mục đích thanh tịnh tâm ý mình. Mục tiêu hoàn toàn thanh tịnh thì đó là Niết-bàn. Các cấp bậc thánh Phật giáo cũng đều xác lập tùy theo tâm ý được thanh tịnh đến đâu. Như vậy, cái thiền rốt ráo là mục tiêu thanh tịnh, không còn niệm mê bởi những thế tạo thành sanh tử luân hồi khổ đau.

Mọi phương pháp Phật giáo đều có mục đích là "tạo thanh tịnh tâm ý". Phật giáo là sự thanh hóa tâm. Đó là sự thanh hóa từ ngoài vào trong, từ thô vào tinh, thanh hóa những phiền não chấp ngạnh và sự tri chấp ngạnh; hay thanh hóa từ bên trong ra bên ngoài, từ tánh ra tướng ("Bản tánh của tâm mình vốn thanh tịnh"), thì cốt lõi, sách lược, vốn là thanh hóa.

Như thế, nên thấy rằng Phật giáo là có một thực tại "bản lai thanh tịnh không hề bị sanh tử niệm mê ô", đây chính là giải thoát, giác ngộ, được gọi bằng những tên khác nhau: Niết-bàn, Hạnh phúc thực tại, Pháp thân, Chân như, Phật tánh... Điều gì thực tại này, những phiền não và các kiến chấp che lấp ngạnh là thế tướng, ngũ uẩn, cho nên có thể tiêu trừ được.

Con đường Phật giáo chính là sự thanh hóa thân tâm, thanh hóa thân phận làm người để đạt được mục đích của cuộc sống làm người là giải thoát và giác ngộ. Người ta càng thanh hóa đến đâu thì càng chứng nghiệm "Hạnh phúc thực tại" hay "Thanh Lạc Ngã Tịnh" đến đó.

Quả của Phật giáo là cái thiền rốt ráo, không còn chỗ cho một chút ác nghiệp nào, đó là mục tiêu thanh tịnh hoàn toàn thanh tịnh. Thân tâm của con người được chuyển hóa thành thân tâm của một bậc giác ngộ, nghĩa là thân tâm này được siêu thoát thành "Hạnh phúc thực tại" hay "Thanh Lạc Ngã Tịnh".

Điếu và điếu là hạnh phúc thực tại này vốn bình đẳng nơi mọi chúng sanh chúng ta. Theo kinh luận nói, ngôi nhà của hạnh phúc thực tại này không phải vì có tất cả mọi người trên trái đất này mà chết hết, cũng không phải là một ít người mà có riêng ra. Cái hạnh phúc thực tại này không phải được quy định của ai cả, vì "Dù có Phật hay không có Phật ra đời thực tại vốn như vậy. Thực tại này không do Phật làm ra, không do các Bồ-tát làm ra, không do các bậc Đức giác Thanh văn làm ra, không do trời người hay đất nước gió lửa làm ra".

Thiền nghĩa là cái hạnh phúc ấy luôn luôn có mặt trong bất kỳ thời gian nào không gian nào, luôn luôn ở trước mắt mỗi người chúng ta. Chỉ vì nhúng chìm vào phiền não, nhúng chìm vào chấp, nhúng chìm vào tham sân si, kiêu căng, nghi ngờ, đố kỵ ... che lấp hạnh phúc mà hóa thành xa cách.

Vì nhúng chìm vào xét nghiệm và so sánh trên, chúng ta cũng thấy con đường Phật giáo là con đường hạnh phúc. Hạnh phúc thực sự là hạnh phúc làm người tốt hơn trên con đường hoàn thiện mình; và hạnh phúc tuy tới khi tu hành hóa được kiêu ngạo, chuyển hóa được con người có sẵn tính phiến não khổ đau thành con người toàn thiện có hạnh phúc thực sự bất diệt.

Phật giáo không phải là sự háa hán hạnh phúc để chờ đợi. Phật giáo là sự thực hành để tìm thấy được hạnh phúc ấy ngay trong tầm tay.

Quả thực, nếu Phật giáo không như vậy, không là con đường đưa đến hạnh phúc đích thực mà trong lịch sử loài người luôn luôn có những người làm chúng cho hạnh phúc thực sự thì chắc chắn nó đã chìm lịm dưới những người trí thức lịch sử, người trí thức của chiến tranh, người trí thức của văn hóa, người trí thức của khoa học, người trí thức của nghệ thuật và kỹ thuật, người trí thức của mê lầm và nghiệp quả khổ đau cay đắng của nhân loại.

**Nguyễn Thế Đăng**

*(Tác giả Văn Hóa Phật Giáo)*